

QUY ĐỊNH

chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và mối quan hệ công tác của cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh

- Căn cứ Quyết định số 2552-QĐ/TU ngày 13/4/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân công, phân cấp quản lý tổ chức và cán bộ, công chức lãnh đạo;
 - Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 282-QĐ/TW, ngày 01/4/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện;
 - Theo đề nghị của Liên đoàn Lao động tỉnh và Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và mối quan hệ công tác của cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh như sau:

I. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Điều 1. Chức năng

- Là cơ quan chuyên trách của Liên đoàn lao động tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Chấp hành mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn.
- Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác công đoàn theo quy định của Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất:

- a) Chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của tỉnh và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

b) Chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích, nhiệm vụ của công đoàn và cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan chuyên trách công đoàn.

c) Sơ kết, tổng kết công tác công đoàn và phong trào công nhân, viên chức, lao động theo phân công, phân cấp.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:

a) Việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh; nghiệp vụ công tác công đoàn theo phân công, phân cấp.

b) Tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

c) Việc thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, quy định của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo phân cấp.

3. Giúp Ban Thường vụ và Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực và kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

4. Thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh giao.

II. TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

Điều 3. Lãnh đạo cơ quan

Gồm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh.

Điều 4. Tổ chức bộ máy cơ quan

1. Văn phòng
2. Ban Tổ chức
3. Ban Chính sách – Pháp luật
4. Ủy ban Kiểm tra
5. Ban Tuyên giáo
6. Ban Nữ công
7. Ban Tài chính

Điều 5. Biên chế

Biên chế của cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao trong tổng biên chế của khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội. Ngoài biên chế chính thức, cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh được sử dụng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2006/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 6. Đơn vị sự nghiệp

Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh có 02 đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Tư vấn - Pháp luật Công đoàn và Trường Trung cấp nghề Kinh tế - Kỹ thuật Công đoàn Bình Thuận. Việc thành lập, giải thể và xác định số lượng viên chức 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh do Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định.

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh làm việc theo chế độ thủ trưởng. Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh phụ trách chung và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về toàn bộ hoạt động của cơ quan chuyên trách Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Các Phó Chủ tịch được Chủ tịch phân công phụ trách, quản lý, điều hành các mặt công tác của Liên đoàn Lao động tỉnh và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, đồng thời chịu trách nhiệm liên đới với Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh trước cấp trên về các mặt công tác được phân công phụ trách. Khi Chủ tịch đi vắng, một Phó Chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền điều hành công việc của cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh.

III. MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Đối với Tỉnh ủy và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1. Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh chịu sự lãnh đạo của Tỉnh ủy mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về những vấn đề có liên quan đến toàn bộ hoạt động của cơ quan, công tác cán bộ, phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn.

2. Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác chuyên môn nghiệp vụ của Đoàn Chủ tịch và các ban của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều 9. Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh

Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Đối với cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

1. Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh trong tham mưu triển khai thực hiện các hoạt động liên quan đến phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn.

2. Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh trong tham mưu thực hiện chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; quy chế phối hợp và thống nhất hành động giữa các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh với tư cách là thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Điều 11. Đối với các sở, ban, ngành tỉnh, Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy và Đảng ủy trực thuộc.

Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy và Đảng ủy trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của các bên theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Căn cứ Quy định này, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng quy chế làm việc, quy định chức năng, nhiệm vụ và biên chế cụ thể của từng bộ phận trong cơ quan để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 13. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; trong quá trình thực hiện nếu có điểm nào chưa phù hợp, cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh kịp thời báo cáo để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Các Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(đã ký và đóng dấu)

Dương Văn An